

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2019/HS-PT

Ngày: 12-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Tuấn

Các Thẩm phán:

Bà Trịnh Cẩm Vân

Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Ông Phạm Văn Vững
- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 171/2019/TLPT-HS ngày 09 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Trần Văn Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 29/2019/HSST ngày 01-7-2019 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo có kháng cáo: Trần Văn Đ, sinh năm 1990 tại xã N, huyện P, tỉnh Hưng Yên;

Nơi cư trú: Thôn S, xã N, huyện P, tỉnh Hưng Yên. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B, sinh năm 1954 và bà Lê Thị V, sinh năm 1960.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Quyết định xử phạt số 05/QĐ-XPHC ngày 10/12/2012 Công an huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau, hình phạt tiền là 750.000đ. Trần Văn Đ chưa chấp hành.

- Quyết định xử phạt số 64/QĐ-XPVPHC ngày 25/8/2016 Công an huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau, hình phạt tiền là 750.000đ. Trần Văn Đ chưa chấp hành.

- Bản án số 01/2009/HSST ngày 08/01/2009 của Tòa án nhân dân huyện Phù Cù - Hưng Yên tuyên phạt Trần Văn Đ 02 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” và “Trộm cắp tài sản” (tài sản trộm cắp giá trị 604.975đ) cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm;

- Bản án số 181/2013/HSPT ngày 13/12/2013 của TAND tỉnh Hưng Yên xử phạt Trần Văn Đ 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 10/4/2016 chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/3/2019, chuyển tạm giam từ ngày 12/3/2019 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Đ là đối tượng sử dụng ma túy, ngày 10/3/2019, Đ đi cùng một người mới quen (tự khai tên H tự khai ở V, N) bằng xe máy nhãn hiệu Yamaha, không biển số. Khoảng 11 giờ 05 phút, H điều khiển xe mô tô chở Đ đến ngõ thuộc địa phận thôn L, xã N, huyện N thì dừng lại. H gặp một người không rõ tên tuổi địa chỉ hỏi mua 300.000đ ma túy đá, người này đồng ý bán. H đưa 300.000đ, người này đưa cho H 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 gói ma túy đá. H cầm vỏ bao thuốc lá có chứa 01 gói ma túy đưa cho Đ. Đ cầm vỏ bao thuốc lá Thăng Long mở ra để kiểm tra thấy trong có 01 túi nilon màu trắng, trong túi nilon chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng, Đ biết đó là ma túy tổng hợp dạng đá nên đã cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải rồi ném vỏ bao thuốc lá Thăng Long xuống mép đường rồi Đ cùng H đi về. Khi đi đến đoạn đường giáp quốc lộ 37 thuộc địa phận thôn L, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Giang kết hợp Công an xã N, huyện N kiểm tra, phát hiện bắt giữ H đã điều khiển xe máy bỏ chạy, Đ sợ phát hiện nên đã thả gói ma túy đang cầm nắm ở bàn tay phải xuống mép đường nhưng được yêu cầu nhặt lên. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Giang thu giữ 01 gói nilon màu trắng kích thước 2 x 2 cm bên trong gói nilon chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Giang lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 85/KLGD(Đ6) ngày 10/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định

là ma túy, có khối lượng: 0,3725 gam, là loại Methamphetamine. Hoàn lại 0,2108 gam tinh thể cùng vỏ bao bì được niêm phong lại trong bì thư theo dấu niêm phong số 85/2019/PC09.

Tại bản án sơ thẩm số 29/2019/HSST ngày 01/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 BLTTHS. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 17 (Mười bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/3/2019.

Ngoài ra, cấp sơ thẩm còn quyết định về, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Ngày 18/7/2019, bị cáo Trần Văn Đ kháng cáo đề nghị được giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Đ thừa nhận hành vi của bản thân như bản án sơ thẩm mô tả là đúng, nhất trí với tội danh Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chỉ kháng cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

- VKSND tỉnh phát biểu:

+ Từ khi thụ lý, trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm đến nay tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng.

+ Xét kháng cáo của bị cáo Đ thì thấy bị cáo Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo thì mức hình phạt cấp sơ thẩm đã quyết định là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo Đ không cung cấp được tình tiết mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn quy định tại Điều 333 BLTTHS nên hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung:

[1] Lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra, truy tố phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Tại cấp sơ thẩm, bị cáo xác định Kết luận điều tra, Cáo trạng truy tố bị cáo là không chính xác vì bị cáo cho rằng H là người đưa cho bị cáo vỏ bao thuốc lá Thăng Long nên bị cáo cầm. Khi cầm bị cáo có mở ra xem thấy bên trong có 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng. Bị cáo biết đó là ma túy tổng hợp dạng đá nên đã để túi nilon vào trong lòng bàn tay phải và vứt vỏ bao thuốc lá Thăng Long xuống mép đường và đưa lại túi nilon cho H. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đ xác định có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như trong bản án sơ thẩm đã xét xử, bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, các bản tường trình, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, truy tố, bị cáo đều thừa nhận bị cáo là người cầm gói ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 10/3/2019, tại khu vực giáp đường quốc lộ 37 thuộc địa phận thôn L, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Giang phát hiện và bắt quả tang Trần Văn Đ đang cất giấu trái phép 0,3725 gam là loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt giữ. Hành vi của bị cáo Đ đã bị TAND huyện Ninh Giang xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Đ thì thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Đ thành khẩn khai báo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tại cấp sơ thẩm xác định bị cáo có 02 tiền sự theo Quyết định xử phạt số 05/QĐ-XPHC ngày 10/12/2012 Công an huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau, hình phạt tiền là 750.000đ và Quyết định xử phạt số 64/QĐ-XPVPHC ngày 25/8/2016 Công an huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau, hình phạt tiền là 750.000đ (Trần Văn Đạt đều chưa chấp hành hai Quyết định này) là chưa chính xác. Căn cứ vào Điều 7 và Điều 73 Luật xử lý vi phạm hành chính xác định bị cáo thuộc trường hợp đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà không tái phạm thì được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Vì vậy, Quyết định xử phạt hành chính số 05/QĐ-XPHC ngày 10/12/2012 và 64/QĐ-XPVPHC ngày 25/8/2016 đều của Công an huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên chỉ coi là nhân thân xấu đối với bị cáo.

[3] Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo thì mức hình phạt cấp sơ thẩm đã quyết định là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo Đ không cung cấp được tình tiết mới nên không có căn cứ chấp

nhận kháng cáo cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt nên HĐXX giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Đ.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bị cáo Đ kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 29/2019/HSST ngày 01-7-2019 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Trần Văn Đ.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ **17 (Mười bảy) tháng** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/3/2019.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trần Văn Đ phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 12/9/2019./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện Ninh Giang (2 bản);
- VKSND h. Ninh Giang;
- CQCSĐT, CQTHAHS - Công an h. Ninh Giang;
- Chi cục THADS Ninh Giang;
- UBND xã N, h. P, Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Thanh Tuấn

